|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD-ĐT NÚI THÀNH**TRƯỜNG THCS NGUYỄN KHUYẾN**Số:  05/KH- THCSNK | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập -Tự do - Hạnh phúc** *Tam Anh Nam, ngày 16 tháng 9 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học 2021 – 2022**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;*

*Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Công văn 344-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 25/4/2017 của Tỉnh ủy Quảng Nam về đổi căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025;*

*Căn cứ Công văn số 1751/SGDĐT- GDTrH, ngày 01 tháng 9 năm 2021 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021-2022;*

*Căn cứ Công văn số 159/PGDĐT-THCS, ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Phòng GDĐT Núi Thành về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022;*

*Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường về mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và kết quả chất lượng giáo dục tại thời điểm cuối năm học 2020- 2021, Trường THCS Nguyễn Khuyến xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2021- 2022 với những nội dung cụ thể như sau:*

**II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**1. Bối cảnh bên ngoài**

Trường THCS Nguyễn Khuyến nằm trên địa bàn trung tâm của xã Tam Anh Nam thuộc huyện Núi Thành, cách trung tâm huyện khoảng 10 km về phía Đông Bắc. Tam Anh Nam là một trong những xã thuộc Khu Kinh tế mở Chu Lai, điều kiện kinh tế của các hộ dân có mức thu nhập tương đối ổn định, cũng là một trong những địa phương có truyền thống yêu nước và hiếu học, đa số phụ huynh quan tâm đến công tác giáo dục.

*1.1. Thời cơ*

Hiện nay, Đảng và nhà nước ta đã ban hành nhiều loại văn bản để triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; có nhiều chính sách ưu tiên đối với giáo dục; Luật giáo dục sửa đổi có nhiều điểm mới, phù hợp với sự phát triển chung của xã hội.

Trường luôn nhận được sự chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, chính quyền địa phương cũng như Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Núi Thành, đặc biệt là của Phòng GDĐT huyện Núi Thành.

Là trường học nằm trên địa bàn đang triển khai nhiều dự án công nghiệp thuộc trọng điểm của Khu kinh tế mở Chu Lai và đa số cha mẹ học sinh là công nhân nên luôn quan tâm đến việc học tập của con em, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho con em được học tập và phát triển.

Hiện nay, nhà trường được UBND huyện Núi Thành quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng trường tại cơ sở mới tương đối đầy đủ tiện nghi, sân chơi bãi tập, …

Những năm gần đây, các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân, đặc biệt là Hội khuyến học xã đã tham gia tích cực vào công tác khuyến học khuyến tài đối với nhà trường.

*2.2. Thách thức*

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển yêu cầu đòi hỏi của xã hội cũng như của gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục, phương pháp giáo dục nhằm đem lại hiệu quả cao với chất lượng đầu ra đó là đào tạo nguồn nhân lực có tài và có đức cho xã Tam Anh Nam nói riêng, cho huyện nhà nói chung phải là những công dân toàn cầu.

Sự tác động mạnh mẽ của cách mạng 4.0, sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế tri thức, yêu cầu đối với nguồn nhân lực sẽ ngày càng khắt khe hơn.

Việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải thật sự có năng lực chuyên môn tốt, tâm huyết với nghề đã chọn.

Trình độ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý phải ngày càng được nâng cao, đặc biệt là phải đảm bảo các năng lực tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới; ứng dụng CNTT, đổi mới quản lý, năng lực ngoại ngữ, cơ sở vật chất, kỹ thuật và phương tiện dạy học hiện đại, phải đạt trình độ Đại học sư phạm trở lên.

Mạng Internet ngày càng phổ biến, nguy cơ học sinh nghiện game, nghiện facebook ngày càng nhiều.

Những hệ lụy từ một bộ phận nhỏ gia đình không hạnh phúc, ly hôn, con không có bố, chỉ lo phát triển kinh tế, không quan tâm quản lý giáo dục con cái.

Thông tin về các vụ việc liên quan đến đạo đức nhà giáo trên trang mạng xã hội đang làm ảnh hưởng đến uy tín của giáo viên, vấn đề bạo lực học đường, xâm phạm uy tín, danh dự nhà giáo...

**2. Bối cảnh bên trong**

**2.1. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ số phòng học đảm bảo 02 buổi/ ngày cho khối 6, dạy 02 ca/ ngày cho khối 7,8,9, có 06 phòng học bộ môn (Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ, Tin học, Tiếng Anh), phòng thực hành Tin học tương đối đảm bảo số lượng máy vi tính và mạng Internet. Các phòng làm việc, phòng chức năng đều trang bị đầy đủ máy vi tính và có kết nối mạng, rất thuận lợi cho việc ứng dụng công nhệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Trường có đầy đủ sân chơi bãi tập rộng rãi, đảm bảo cho học sinh vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo theo quy định.

100% giáo viên đều đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, trong đó có giáo viên đạt cấp huyện, cấp tỉnh.

Hiệu trưởng nhà trường từng là cán bộ Tổ chức của Phòng GD-ĐT Núi Thành nên biết tranh thủ các nguồn lợi từ sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo và tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ của Ban thường trực đại diện cha mẹ học sinh.

Giáo viên tổng phụ trách đội có năng lực chuyên môn vững vàng, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác đội.

Học sinh ngoan, hiền, lễ phép. Đa số học sinh ý thức tốt về tầm quan trọng của việc học tập cho tương lai sau này.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên đã được tập huấn về Chương trình GDPT 2018, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có ý thức tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình năng nổ trong công tác, giáo dục.

Nhà trường có bề dày truyền thống trong phong trào học sinh giỏi. Trong những năm gần đây, chất lượng mũi nhọn của trường luôn đứng tốp đầu của huyện và trở thành thương hiệu của trường về phong trào học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

**2.2. Điểm yếu**

Mặc dù được xây mới nhưng cơ sở vật chất nhà trường vẫn chưa đáp ứng được việc dạy học 02 buổi/ ngày, chưa có phòng Nghệ thuật (Âm nhạc và Mĩ thuật) riêng biệt. Đồ dùng bên trong các phòng học còn thiếu.

Hệ thống cây xanh bóng mát chưa phủ khắp nên không đáp ứng được cho các hoạt động giáo dục, đặc biệt là việc dạy học môn Thể dục.

Đồ dùng dạy học được cấp từ lâu nên hiện nay nhiều thiết bị đã bị hỏng không sử dụng được.

Theo Luật giáo dục hiện hành thì có đến 20% giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ Đại học.

Năng lực giảng dạy của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự chuyên tâm trong việc đầu tư cho chuyên môn nghiệp vụ và giáo dục học sinh, dành thời gian nhiều hơn để lo phát triển kinh tế tại gia đình, một số giáo viên ngại đổi mới.

Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế, chưa đáp ứng theo chuẩn. Việc tự học tự bồi dưỡng của một bộ phận giáo viên chưa thật sự tự giác.

Một số học sinh gặp khó khăn trong tiếp thu kiến thức lại chưa có động cơ và thái độ học tập đúng đắn. Một bộ phận nhỏ cha mẹ học sinh chưa thực sự quan tâm đến việc học của con em.

**3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

**3.1. Đội ngũ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CBCCVC** | **Số lượng** | **Trình độ Đại học** | **Ghi chú** |
| Hiệu trưởng | 1 | 1 | CM: Hóa |
| Phó Hiệu trưởng | 1 | 1 | CM: Toán |
| Tổng phụ trách | 1 | 1 | CM: Nhạc |
| Văn thư | 1 |  |  |
| Kế toán | 1 | 1 |  |
| Thư viện | 1 | 1 |  |
| Thiết bị | 1 | 1 |  |
| Y tế + CNTT | 1 |  |  |
| Bảo vệ | 1 |  |  |
| GV Toán | 5 | 5 |  |
| GV Văn + Công dân | 6 | 6 |  |
| GV T Anh | 3 | 3 |  |
| GV Lý + Công nghệ | 3 | 2 |  |
| GV Hóa+Công nghệ | 2 | 1 |  |
| GV Sinh | 2 | 2 |  |
| GV Sử | 1 | 1 |  |
| GV Địa | 2 | 1 |  |
| GV Tin | 1 | 1 |  |
| GV Nghệ thuật | 2 | 2 | 01 Nhạc, 01 Mĩ thuật |
| GV Thể dục | 2 | 2 |  |
| GV Tiếng Pháp | 1 | 1 |  |
| **Tổng số** | 39 (BGH: 2; NV: 6; TPT: 1; GV:30) | 34 |  |

**3.2. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2021 – 2022**

|  |  |
| --- | --- |
| **Khối lớp** | **Số lớp, số học sinh** |
| **Số lớp** | **Số học sinh** |
| **Tổng số** | **Nữ** |
| 6 | 3 | 132 | 57 |
| 7 | 4 | 163 | 77 |
| 8 | 4 | 159 | 75 |
| 9 | 5 | 172 | 78 |
| **Tổng cộng** | **16** | **626** | **287** |

**3.3. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phong chức năng**

**3.3.1. Bố trí phòng học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phòng** | **Khối buổi sáng** | **Khối buổi chiều** | **Ghi chú** |
| 1 | 9/1 | 8/1 |  |
| 2 | 9/2 | 8/2 |  |
| 3 | 9/3 | 8/3 |  |
| 4 | 9/4 | 8/4 |  |
| 5 | 9/5 | Dạy PĐ, BD |  |
| 6 | Dạy PĐ, BD | Dạy PĐ, BD |  |
| 7 | Dạy PĐ, BD | Dạy PĐ, BD |  |
| 8 | 7/1 | 6/1 |  |
| 9 | 7/2 | 6/2 |  |
| 10 | 7/3 | 6/3 |  |
| 11 | 7/4 | Dạy PĐ, BD |  |
| 12 | Dạy PĐ, BD | Dạy PĐ, BD |  |
| 13 | Dạy PĐ, BD | Dạy PĐ, BD |  |

**3.3.2. Bố trí phòng học bộ môn**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phòng** | **Chức năng chính** | **Ghi chú** |
| Vật lý | Dạy môn Vật lý | Tận dụng thêm để dạy PĐ, BD |
| Hóa học | Dạy môn Hóa học | Tận dụng thêm để dạy PĐ, BD |
| Sinh học | Dạy môn Sinh học | Tận dụng thêm để dạy PĐ, BD |
| Công nghệ, Nghệ thuật | Dạy môn Công nghệ | Môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) |
| Tiếng Anh | Dạy môn Tiếng Anh | Tận dụng thêm để dạy PĐ, BD |

**3.3.3. Bố trí các phong chức năng**: Phòng Hiệu trưởng, Phòng Phó Hiệu trưởng, Phòng Văn thư – Kế toán, Phòng Hội đồng, Phòng Thư viện, Phòng Thiết bị, Phòng Y tế, Phòng Truyền thống - Đoàn - Đội, Phòng Tổ bộ môn: 04 phòng (Tự nhiên 1 + Công đoàn, Tự nhiên 2, Xã hội 1, Xã hội 2).

**3.4. Định hướng thực hiện chương trình dạy học**

**Khối lớp 6 (4 lớp):** Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018(Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018). Tổ chức dạy học 9 buổi/tuần. (6 buổi sáng, 03 buổi chiều); Buổi sáng học chính khóa, buổi chiều tổ chức dạy Thể dục, môn học tự chọn (Tiếng Pháp) và bồi dưỡng: Ngữ văn, Toán, Khoa học tự nhiên, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh).

**Khối lớp 7, 8, 9 (13 lớp):** Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (TheoQuyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/206 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Thực hiện dạy 1 buổi/ ngày trong đó dạy chính khóa 6 buổi, dạy Thể dục và Tự chọn, bồi dưỡng, phụ đạo trái buổi.

**3.5. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp**

Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ vào sáng thứ hai hàng tuần và một tiết sinh hoạt cuối tuần tổng cộng 70 tiết;

Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo chủ đề

Tháng 9/2021: Chủ đề “An toàn giao thông và phòng chống ma túy học đường. Hình thức tổ chức: Sân khấu hóa, phối hợp với công an xã tổ chức tuyên truyền luật giao thông đường bộ.

Tháng 11/2021: Chủ đề: Trường em sạch đẹp, an toàn”. Hình thức tổ chức: Tổ chức ngày hội vệ sinh học đường.

Tháng 12/2021: Chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”. Hình thức tổ chức: Học sinh viếng nghĩa trang liệt sĩ, nghe đại diện Hội cựu chiến binh nói chuyện về truyền thống ngày quốc phòng toàn dân, nghe một số mẫu chuyện về cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước.

Tháng 1/2022: Chủ đề: **“Tết quê em”.** Hình thức: Vẽ tranh và thuyết trình. Mỗi lớp 1 tranh.

Tháng 4/2022: Chủ đề “Ngày hội đọc sách”. Hình thức tổ chức: Thi kể chuyện theo sách, thi xếp sách theo mô hình.

Tháng 5/2022: Tổ chức 01 buổi hướng nghiệp phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS và tham quan trải nghiệm.

Tổ chức dạy học tích hợp: Đầu năm học nhà trường chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, chỉ đạo việc dạy học phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh.

**3.6. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6:**

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần. Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của Sở GD-ĐT tỉnh Quảng Nam biên soạn.

**III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**1. Mục tiêu chung**

Sau khi học xong cấp trung học cơ sở học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kĩ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao đông.

Duy trì đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2 xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học đẹp, xứng đáng là một trong những đơn vị đứng đầu về chất lượng giáo dục của huyện Núi Thành.

**2. Mục tiêu cụ thể**

***Đối với học sinh lớp 6 thực hiện theo CTGDPT 2018, kết quả đạt được:***

***Về năng lực***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | **Giải****quyết****vấn đề và sáng tạo** |  |  |  |  |  |  | **Năng lực đặc thù** |  |  |  |  |
|  | **Tự chủ****và tự học** | **Giao****tiếp và hợp tác** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **TSHS** |  |  |  | **Ngôn ngữ** | **Toán học** | **Khoa học** | **Công nghệ** | **Tin học** | **Thẩm mĩ** | **Thể chất** |
|  | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt | Tốt | Đạt |
| 132 | 121 | 11 | 110 | 22 | 100 | 32 | 132 | 00 | 100 | 32 | 101 | 31 | 120 | 12 | 120 | 12 | 120 | 12 | 130 | 02 |
| Tỷ lệ | 91,7 | 8,3 | 83,3 | 16,7 | 75,8 | 24.2 | 100 | 00 | 75,8 | 24.2 | 76,5 | 23,5 | 90,9 | 9,1 | 90,9 | 9,1 | 90,9 | 9,1 | 98.5 | 1.5 |

***Về phẩm chất***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số** | **Yêu nước** | **Nhân ái** | **Chăm chỉ** | **Trung thực** | **Trách nhiệm** |
| **Tốt** | **Đạt** | **Tốt** | **Đạt** | **Tốt** | **Đạt** | **Tốt** | **Đạt** | **Tốt** | **Đạt** |
| 141 | 132 | 00 | 132 | 00 | 120 | 12 | 132 | 00 | 120 | 12 |
| Tỉ lệ | 100 | 00 | 100 | 00 | 90,9 | 9,1 | 100 | 00 | 90,9 | 9,1 |

**+ Đối với các lớp 7, 8, 9**

Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học giữa chừng.

Học sinh xếp loại về Đạo đức: Tốt 84%; Khá 15%; TB 1%;

Học sinh xếp loại về Học lực: Giỏi 30%; Khá 35%; TB 33%;

100% học sinh Tốt nghiệp THCS;

Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 80%, học nghề đạt 20%.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

Tổ chức được 4 HĐGDKNS/năm học, đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ được nhà trường đáp ứng.

Tỷ lệ học sinh lớp 8, 9 đạt học sinh giỏi cấp huyện 70%/ Số HS tham gia

Tỷ lệ học sinh lớp 9 đạt học sinh giỏi cấp tỉnh 50%/ Số HS tham gia

**IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**1. Chương trình chính khóa**

\* Đối với khối 6

**BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 6- HỌC KÌ 1**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **MÔN/ TUẦN** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tổng thời lượng/** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **lượng/** |
| **Ngữ văn** | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | **72** |
| **Toán** | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | **72** |
| **Tiếng Anh** | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | **54** |
| **Giáo dục công dân** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |
| **Lịch sử và địa lý** | **Lịch sử** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | **36** |
| **Địa lí** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |
| **KHTN** | **Hóa** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |  |  |  |  | **28** |
| **Lí** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 | **9** |
| **Sinh** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | **36** |
| **Công nghệ** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tin học** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |
| **GDTC** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | **36** |
| **Nghệ thuật** | **Âm nhạc** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |
| **Mĩ thuật** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |
| **HĐTN, HN** | **CC+SHCT** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | **36** |
| **TN CĐ** |  |  |  | 4 |  |  |  | 4 |  |  |  | 4 |  |  |  | 4 |  |  | **24** |
| **GDĐP** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **18** |
| **Tổng số tiết bắt buộc/tuần** | **28** | **28** | **28** | **32** | **28** | **28** | **28** | **32** | **28** | **34** | **28** | **32** | **28** | **35** | **28** | **32** | **28** | **34** | **529** |
| Ghi chú: Trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện 6 tiết/ chủ đề |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 6- HỌC KÌ 2**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **MÔN/ TUẦN** | **Tuần**  | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Tuần** | **Dự trữ** | **Tổng thời lượng/Môn** |
| **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** | **31** | **32** | **33** | **34** | **35** |  |  |
| **Ngữ văn** | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 |  | **68** |
| **Toán** | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 |  | **68** |
| **Tiếng Anh** | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |  | **51** |
| **Giáo dục công dân** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **Lịch sử- địa lý** | **Lịch sử** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **Địa lí** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |  | **34** |
| **Khoa học****tự nhiên** | **THKHTN** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |  |  |  | **14** |
| **Lí** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | **36** |
| **Sinh** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **Công nghệ** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tin học** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **GDTC** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |  | **34** |
| **Nghệ thuật** | **Âm nhạc** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **Mĩ thuật** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **HĐTN-HN** | **CC+SHCT** | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |  | **34** |
| **TNCĐ** |  | 4 |  |  |  | 4 |  |  |  | 4 |  |  |  | 4 |  |  | 4 |  | **11** |
| **GD Địa phương** | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  | **17** |
| **Tổng số tiết bắt** **buộc/tuần** | **28** | **32** | **28** | **28** | **28** | **32** | **28** | **28** | **28** | **32** | **28** | **28** | **28** | **32** | **27** | **27** | **32** | **2** | **486** |

\* Đối với khối 7,8,9: Thực hiện theo chương trình hiện hành

**2. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ**

**2.1 Hoạt động ngoại khóa**

Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ lớn trong năm.

Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa như Khu Lưu niệm Võ Chí Công, Mẹ Thứ, Địa đạo Kỳ Anh.

Cho học sinh trải nghiệm về vệ sinh môi trường, sử dụng nhà vệ sinh đúng cách.

Hội khỏe Phù Đổng cấp trường.

Hội thi Thuyết trình văn học.

Hội thi Hùng biện Tiếng Anh.

Và một số hội thi trong các dịp Trung thu, 22/12, 26/3…

**2.2 Câu lạc bộ**

Cũng cố và thành lập các Câu lạc bộ: Tiếng Anh, Võ Cổ truyền, Quyền trẻ em, Văn nghệ, Thể dục thể thao.

Các câu lạc bộ: Mỗi tuần sinh hoạt 1 buổi, 3 tiết, riêng Câu lạc bộ Tiếng Anh: Mỗi tháng sinh hoạt 1 buổi, 4 tiết

**2.3. Thời khóa biểu**

Trên cơ sở chương trình dạy học chính khóa, các hoạt động ngoại khóa cũng như khung hoạt động trong ngày, Phó Hiệu trưởng phân công Thời khóa biểu sao cho phù hợp, linh hoạt.

**V. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC 2021-2022**

**1. Thực hiện kế hoạch giáo dục**

**1.1. Nâng cao chất lượng 2 mặt giáo dục và tỉ lệ xét tốt nghiệp THCS**

a) Chỉ tiêu: Theo mục tiêu cụ thể đã nêu ở phần trên

b) Biện pháp

- Tổ trưởng chuyên môn, các tổ chức, bộ phận trong nhà trường xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng và triển khai ngay từ đầu năm học, tập trung công tác phụ đạo, giúp đỡ học sinh yếu. Trong quá trình thực hiện linh hoạt điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- Giáo viên bộ môn thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo quy định.

- Triển khai thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, mỗi giáo viên bộ môn phải đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) phù hợp với bộ môn mình đang đảm nhiệm.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất học sinh.

**1.2. Tăng cường quản lý thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo hướng tinh giản, từng bước tiếp cận với chương trình GDPT mới.**

*a) Thực hiện tốt việc điều chỉnh nội dung chương trình các môn học theo chuẩn kiến thức kĩ năng và điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục.*

\* Chỉ tiêu

- 100% giáo viên đảm bảo thực hiện đúng tiến độ chương trình, không dồn ép, cắt xén chương trình.

- 100% giáo viên thực hiện đúng nội dung chương trình các môn học theo chuẩn kiến thức kĩ năng và nội dung điều chỉnh dạy học của Bộ GDĐT.

- Trong năm học mỗi tổ chuyên môn phải thực hiện ít nhất 04 chuyên đề.

\* Biện pháp

- Nhà trường thực hiện phân công chuyên môn hợp lý, tạo điều kiện để giáo viên dạy đúng chuyên môn.

- Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn theo dõi, kiểm tra đôn đốc thường xuyên việc thực hiện chương trình giảng dạy của giáo viên bộ môn.Sắp xếp thời khóa biểu phù hợp trong điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và thời gian cho phép.

- Tạo điều kiện để 100% giáo viên tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng chuyên môn trong năm học do các cấp tổ chức.

- Tổ chuyên môn chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ, tập trung thảo luận về điều chỉnh nội dung dạy học theo chuẩn kiến thức kĩ năng, phân phối chương trình ở các môn học, hướng dẫn và tạo điều kiện cho các nhóm chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, ...

- Kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

 *b) Nâng cao chất lượng dạy học Môn Tiếng Anh*

\* Chỉ tiêu

- 100% học sinh của nhà trường được học môn Tiếng Anh, rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết Tiếng anh cho học sinh.

\* Biện pháp

- Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học.

- Động viên, tạo điều kiện cho giáo viên bộ môn, CBQL tham gia học ngoại ngữ để đạt trình độ ngoại ngữ B2.

- Giáo viên bộ môn Tiếng Anh điều hành, hướng dẫn giúp học sinh tiếp tục duy trì hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh trong trường một cách có hiệu quả, khuyến khích học sinh tham gia nhằm phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống và tạo môi trường cho học sinh nâng cao khả năng nghe nói tiếng Anh (Phối hợp với các Trung tâm Anh ngữ mời giáo viên nước ngoài về sinh hoạt theo sự thống nhất của phụ huynh học sinh).

*c) Hoạt động giáo dục hướng nghiệp*

\* Chỉ tiêu

# 100% học sinh lớp 9 được học giáo dục hướng nghiệp, sau tốt nghiệp THCS xác định đúng năng lực của bản thân đăng ký tiếp tục vào học THPT, TCNN theo Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”

\* Biện pháp

-Vận dụng có hiệu quả các tài liệu đã được tập huấn của Tổ chức ELO, VVOB như “Tư vấn hướng nghiệp”, “Quản lý công tác hướng nghiệp học sinh phổ thông” và “Tài liệu bổ sung hoạt động giáo dục hướng nghiệp” vào công tác quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp để tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh trong các tiết dạy theo quy định.

- Tổ chức tư vấn để giúp học sinh lớp 9 định hướng được việc chọn đúng hướng đi sau khi tốt nghiệp THCS.

- Phối hợp với các trường nghê trên địa bàn tỉnh về tư vấn hướng nghiệp cho học sinh toàn trường.

- Giáo viên phụ trách hướng nghiệp cập nhật thông tin về thị trường lao động, các trường dạy nghề ở địa phương, tình hình kinh tế xã hội, các đề án phát triển kinh tế của địa phương... để tổ chức tuyên truyền và tư vấn cho học sinh.

*d) Giáo dục học sinh khuyết tật*

\* Chỉ tiêu

100% học sinh khuyết tật (HSKT) đi học đầy đủ, hoà nhập với học sinh trong lớp để học tập và đủ điều kiện để lên lớp.

\* Biện pháp

- Đối với Tổ chuyên môn:

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch giáo dục HSKT của giáo viên thông qua hồ sơ giáo dục HSKT thiết lập cho từng em.

+ Có biện pháp khuyến khích, động viên giáo viên và HSKT thực hiện kế hoạch giáo dục nghiêm túc.

- Đối với giáo viên trực tiếp dạy các lớp có HSKT học hòa nhập.

+ Thiết kế, điều chỉnh các hoạt động giáo dục vào từng môn học, từng bài học tạo cơ hội cho HSKT tham gia các hoạt động học tập.

+ Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh, học sinh với cộng đồng.

+ Việc đánh giá xếp loại HSKT cần được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, ngồi nhầm lớp;

- Đối với giáo viên chủ nhiệm

+ Theo dõi HSKT thông qua hồ sơ kế hoạch cá nhân của từng học sinh.

+ Thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh để nhắc nhở, động viên các em đến trường, đến lớp đều đặn.

*e) Thực hiện việc giáo dục lồng ghép, tích hợp ở các bộ môn văn hóa*

\* Chỉ tiêu

100% các tiết học có nội dung lồng ghép tích hợp đều được thực hiện theo đúng quy định.

\* Biện pháp

- Cử giáo viên tham dự đầy đủ các lớp tập huấn lồng ghép các nội dung giáo dục ở trên để áp dụng vào giảng dạy.

- Cung cấp đủ tài liệu để giáo viên mượn tham khảo và bổ sung vào bài giảng.

- Trong sinh hoạt tổ chuyên môn cần tập trung thảo luận tăng cường thực hiện việc lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dung đồ nhựa dùng một lần; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học. Thực hiện tốt chủ đề năm học là “dạy người”; tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường hiệu quả; triển khai thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

- Trong quá trình kiểm tra hồ sơ giáo án của giáo viên các Tổ trưởng chuyên môn, Phó hiệu trưởng cần chú trọng theo dõi việc lồng ghép các nội dung này trong bài soạn.

- Hướng dẫn, tổ chức cho học sinh được tham quan, học tập thông qua hình thức trải nghiệm.

- Trong quá trình soạn giảng giáo viên bộ môn cần cập nhật để giảng dạy các nội dung học tập gắn với thời sự quê hương, đất nước và các số liệu thống kê.

*g) Thực hiện tốt công tác giáo dục an toàn giao thông (ATGT), phòng chống đuối nước, vệ sinh thân thể, vệ sinh an toàn thực phẩm; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn điện trong nhà trường*

\* Chỉ tiêu

Không để xảy ra tai nạn giao thông, tai nạn đuối nước, tai nạn điện, hỏa hoạn, ngộ độc thực phẩm, mất an ninh trật tự đối với CBGVNV và học sinh toàn trường.

\* Biện pháp

- Tăng cường tuyên truyền giáo dục an toàn giao thông, chống đuối nước, vệ sinh thân thể, vệ sinh an toàn thực phẩm trong các giờ sinh hoạt lớp, chào cờ đầu tuần.

 - Phối hợp với Đoàn thanh niên xã tham mưu với Công an Xã Tam Anh Nam, công an huyện Núi Thành về thực hiện công tác tuyên truyền An toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội cho toàn thể CBGVNV và học sinh tại đơn vị.

 - Xây dựng kế hoạch thực hiện nhà trường đạt chuẩn về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

 - Bộ phận hoạt động NGLL thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho học sinh về an toàn giao thông, an toàn điện, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, phồng chống đuối nước, phòng chống ma túy.

 - Bộ phận y tế trường học xây dựng kế hoạch tuyên truyền nâng cao sức khỏe cho học sinh, phòng chống ngộ độc thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.

 - Tổ chức cho CBGVNV, CMHS và học sinh của nhà trường ký cam kết thực hiện tốt các nội dung trên.

*h) Hoạt động trải nghiệm, NGLL*

\* Chỉ tiêu

Thực hiện đảm bảo số tiết hoạt động trải nghiệm theo quy định đối với lớp 6, HĐNGLL đối với khối 7,8,9

\* Biện pháp

-Phân công giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt chương trình hoạt động trải nghiệm, HĐNGLL, đảm bảo đủ chủ đề quy định cho mỗi tháng, thời lượng tổ chức hoạt động là 2 tiết/ tháng và được tính vào số tiết tiêu chuẩn của mỗi giáo viên.

- Phó Hiệu trưởng phối hợp cùng với Tổng phụ trách xây dựng kế hoạch cụ thể về tổ chức HĐNGLL theo từng tháng đúng chủ điểm, quy định tổ chức theo toàn trường, theo khối lớp.

- Nội dung của các tiết HĐNGLL phải được GVCN biên soạn cụ thể, xem như một kịch bản thể hiện nội dung phong phú, phù hợp với đối tượng học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc các hoạt động ngoại khoá trong nhà trường, qua tiết chào cờ đầu tuần, tiết học các môn văn hoá, sinh hoạt tập thể, môn Giáo dục công dân để giáo dục hình thành nhân cách của các em học sinh theo đúng mục tiêu đào tạo.

- Thực hiện giáo dục lồng ghép các nội dung phòng tránh tai nạn bom mìn, biến đổi khí hậu vào các hoạt động cho phù hợp (theo địa chỉ hướng dẫn của cấp trên).

- Đối với mỗi hoạt động trải nghiệm ngoài lớp học đều phải xây dựng kế hoạch cụ thể, bố trí thời gian hợp lý, đảm bảo nội dung, hình thức, địa điểm, thành phần tham gia… và phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

*i) Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, tham gia sinh hoạt chuyên môn trên "trường học kết nối"*

\* Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, giáo viên có tài khoản riêng được thiết lập để tham gia sinh hoạt chuyên môn qua hệ thống "trường học kết nối".

- 100% cán bộ, giáo viên biết cách thiết lập soạn giảng trên phần mềm thiết kế bài giảng E-learning.

- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 02 một chuyên đề được xây dựng, gửi sản phẩm qua trang "trường học kết nối" trong học kỳ.

\* Biện pháp

- Tham gia tốt Cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning; hướng dẫn giáo viên, phụ huynh khai thác sử dụng có hiệu quả kho bài giảng E-Learning của Bộ GDĐT, học sinh làm quen với phương pháp học trực tuyến qua bài giảng E-Learning.

 - Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng thêm về cách thực hiện "trường học kết nối", cán bộ quản lý nhà trường thường xuyên theo dõi việc thực hiện trao đổi chuyên môn của giáo viên qua trang trường học kết nối và nhắc nhở giáo viên thực hiện đảm bảo theo thời gian quy định.

 - Tiếp tục mở các đợt tập huấn về việc sử dụng phần mềm thiết kế bài giảng E-learning trong soạn giảng (phần mềm Ispring Suite 9) cho giáo viên toàn trường.

 - Cán bộ, giáo viên tiếp tục tăng cường thực hiện trao đổi, sinh hoạt chuyên môn thông qua hệ thống trường học kết nối.

 - Thành lập Tổ hỗ trợ ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường liên quan đến sử dụng CNTT.

- Các tiết hội giảng, chuyên đề tại trường khuyến khích giáo viên sử dụng bài giảng điện tử.

 - Các tiết dạy có ứng dụng CNTT, giáo viên phải nộp file trình chiếu về bộ phận chuyên môn để lưu vào kho dữ liệu bài giảng của nhà trường.

 - Các bài giảng điện tử được sử dụng các kĩ thuật thiết kế mới hay phần mềm mới làm cho bài giảng có chất lượng tốt hơn.

*k) Làm và sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học (ĐDDH)*

\* Chỉ tiêu

- 100% giáo viên tham gia làm ĐDDH đơn giản để tự phục vụ cho tiết dạy của mình. Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 01 ĐDDH đảm bảo về quy mô lẫn chất lượng để bổ sung vào thiết bị, đồ dùng dạy học trong nhà trường.

- 100% giáo viên sử dụng thiết bị, ĐDDH hiện có.

\* Biện pháp

- Mỗi tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chi tiết về tự làm và sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học.

 - Lập kế hoạch cá nhân về việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học trong năm học trình Ban giám hiệu nhà trường phê duyệt.

 - Đăng ký sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học theo mẫu và nộp về bộ phận thư viện - thiết bị đúng thời gian quy định (vào sáng thứ bảy hằng tuần).

 - Lãnh đạo nhà trường sẽ căn cứ vào phiếu đăng ký để theo dõi, kiểm tra việc thực hiện của giáo viên bộ môn trong từng buổi dạy. Có biện pháp xử lý kịp thời đối với giáo viên không thực hiện đúng theo quy định.

- Mua sắm bổ sung một số thiết bị, đồ dùng dạy học cần thiết.

*l) Về công tác Giáo dục thể chất và lồng ghép an ninh quốc phòng*

\* Chỉ tiêu

100% học sinh tham gia học chính khóa môn Thể dục và các hoạt động ngoại khóa: Câu lạc bộ, thể dục giữa giờ, hoạt động thể thao; thể dục tự chọn.

\* Biện pháp

Giáo viên thể dục tham mưu bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch về công tác giáo dục thể chất trường học, chú trọng các nội dung sau:

 - Đối với thể dục chính khóa:

 + Thực hiện việc dạy bài võ cổ truyền. Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học.

 + Tổ chuyên môn có thể hoán đổi chương trình ở các khối lớp sao cho phù hợp nhưng phải đảm bảo dạy đủ 2 tiết/tuần/lớp, tuyệt đối không được cắt xén chương trình. Việc hoán đổi chương trình phải được thống nhất từ tổ/nhóm chuyên môn và phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

+ Thực hiện đúng các văn bản về công tác giáo dục thể chất và thể thao trong trường học

 - Tổ chức các hoạt động thể dục - thể thao trong nhà trường như: Hội khỏe Phù Đổng, phát huy hoạt động của câu lạc bộ TDTT; phối hợp với Tổng phụ trách Đội tổ chức các trò chơi dân gian nhằm rèn luyện nâng cao thể chất và tinh thần cho học sinh; tham gia đầy đủ các giải thể thao do Phòng, Sở tổ chức.

 - Công tác bơi được triển khai thực hiện trên tinh thần xã hội hóa giáo dục: Giao cho giáo viên Thể dục khảo sát, chọn học sinh có năng khiếu về bơi lội, khi tham gia dự thi ở huyện. CMHS có trách nhiệm đưa con em tham gia tập luyện, học bơi tại các cơ sở mở lớp để tham gia dự thi nhằm đảm bảo phòng chống đuối nước.

- Tiếp tục dạy lồng ghép giáo dục quốc phòng, an ninh vào các môn học Ngữ văn, Địa lý, GDCD, Âm nhạc và Mỹ thuật theo Thông tư 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở.

 - Thực hiện việc chi trả chế độ bồi dưỡng và trang phục cho giáo viên Thể dục và Giáo dục Quốc phòng - An ninh theo đúng quy định

 *m) Thực hiện nội dung giáo dục địa phương*

\* Chỉ tiêu

- 100% các môn học có nội dung giáo dục địa phương được giảng dạy đúng nội dung và phân phối chương trình quy định.

- Đối với khối 6, thực hiện nội dung Giáo dục địa phương đảm bảo 35 tiết/tuần.

\* Biện pháp

- Phổ biến đầy đủ kế hoạch giảng dạy nội dung giáo dục địa phương ở đầu năm học.

- Đảm bảo các tài liệu cần thiết phục vụ cho việc giảng dạy.

- Các Tổ chuyên môn đưa nội dung giáo dục địa phương vào sinh hoạt chuyên môn và dự giờ nghiên cứu các tiết dạy học chương trình địa phương để rút kinh nghiệm trong tổ chức giáo dục hiệu quả.

**1.3. Công tác bồi dưỡng học sinh Giỏi, phụ đạo học sinh Yếu**

\* Chỉ tiêu

Tham gia đầy đủ các kỳ thi, hội thi do Phòng GDĐT tổ chức và đạt:

- Tỷ lệ học sinh lớp 8, 9 đạt học sinh giỏi cấp huyện 70%/ Số HS tham gia

- Tỷ lệ học sinh lớp 9 đạt học sinh giỏi cấp tỉnh 50%/ Số HS tham gia

Đảm bảo HSG xếp vị thứ tốp đầu của huyện

\* Biện pháp

- Có kế hoạch thành lập các đội tuyển, phân công giáo viên bồi dưỡng ngay từ đầu tháng 9 (lớp 9) và tháng 10 (ở các khối lớp còn lại).

- Tổ chức tập huấn về Cuộc thi nghiên cứu Khoa học kỹ thuật (KHKT) dành cho học sinh có đam mê nghiên cứu KHKT.

- Bộ phận chuyên môn phân công cho giáo viên trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi, Thuyết trình Văn học, Tài năng Tiếng Anh phù hợp.

- Bộ phận thư viện tạo điều kiện cho học sinh mượn các loại sách, các chuyên đề tham khảo.

- Động viên các giáo viên bồi dưỡng đội tuyển bằng cách

- Có tính ưu tiên trong việc đánh giá thi đua khi xét chọn danh hiệu cuối năm đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi cấp huyện có giải.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức trao thưởng cho các em học sinh đạt giải kịp thời để động viên các em tham gia học tập.

- Đối với học sinh yếu, kém về học lực hoặc chưa đáp ứng yêu cầu về năng lực theo CTGDPT mới:

+ Triển khai kế hoạch dạy phụ đạo học sinh yếu từ tháng 10/2021.

+ Giáo viên bộ môn dạy phụ đạo học sinh yếu cần có kế hoạch bài dạy cụ thể, nội dung cần truyền đạt cho học sinh, sau mỗi tiết học cần ghi đầy đủ thông tin vào sổ đầu bài dành cho việc dạy phụ đạo của nhà trường.

+ Bố trí giáo viên dạy chính khóa cũng là giáo viên dạy phụ đạo để thuận lợi cho việc theo dõi quá trình học tập đồng thời thuận lợi trong việc đánh giá về sự tiến bộ của học sinh.

+ Giáo viên chủ nhiệm có nhiệm vụ theo dõi, thường xuyên nhắc nhở học sinh, phối hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, cha mẹ học sinh để có biện pháp giúp các em thực hiện tốt nhiệm vụ của người học sinh. Đề xuất với Hội khuyến học của trường, Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh khen thưởng kịp thời đối với những học sinh có hướng tiến bộ rõ rệt để động viên, khích lệ các em học tốt hơn.

- Đối với học sinh chưa thực hiện tốt nội quy của nhà trường hoặc chưa đáp ứng yêu cầu về phẩm chất theo yêu cầu của CTGDPT mới:

+ Giáo viên chủ nhiệm thu thập, xác minh các thông tin đối với học sinh thường xuyên vi phạm nội quy của nhà trường kịp thời nhắc nhở, uốn nắn các em. Phối hợp tốt với Tổng phụ trách, cha mẹ học sinh trong việc theo dõi, kiểm tra, quản lý học sinh lớp mình.

+ Chú trọng việc thuyết phục, cảm hóa, thể hiện tình yêu thương trong quá trình giáo dục học sinh.

+ Nhà trường có trách nhiệm tham mưu, phối hợp với các đoàn thể ở địa phương để có biện pháp quản lý, giáo dục học sinh.

**2. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá**

**2.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

a) Chỉ tiêu

- Mỗi giáo viên thực hiện tốt việc đổi mới trong phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

- Việc tổ chức chuyên đề, hội giảng chú trọng thực hiện dạy học theo phương pháp mới đã được tập huấn CTGDPT mới.

b) Biện pháp

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học bằng cách xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Mỗi hoạt động học cần được thiết kế theo tiến trình sư phạm phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện dạy học của nhà trường, lựa chọn phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp nhằm hướng tới hình thành các năng lực, phẩm chất của học sinh. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kĩ thuật - toán (Science - Technology - Engineering - Mathematic: STEM) trong việc thực hiện CT GDPT ở những môn học liên quan.

- Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học, khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, bảo đảm cân đối giữa việc trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hóa phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Giáo viên tạo điều kiện, hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng giúp học sinh vận dụng sáng tạo kiến thức đã học; tăng cường các câu hỏi nhằm phát triển năng lực học sinh nói chung và năng lực đặc thù ở từng bộ môn nói riêng.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng CNTT và truyền thông như: trường học kết nối, bài giảng e-learning.... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà. Tăng cường tổ chức các hoạt động thí nghiệm - thực hành cho học sinh.

- Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học năm học 2021 - 2022, Hội thi Thuyết trình Văn học, Tài năng Tiếng Anh, Kỳ thi học sinh giỏi lớp 8,9, Kỳ thi Thí nghiệm thực hành 8; Giải thể thao học sinh, Hội thi giáo viên dạy giỏi bậc trung học, Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi, Cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning, Hội thi Tin học trẻ không chuyên.

- Phối hợp với Hội khuyến học xã tổ chức phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

**2.2. Tăng cường đổi mới kiểm tra, đánh giá**

a) Chỉ tiêu

100% bài kiểm tra được xây dựng theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

b) Biện pháp

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc làm bài kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và vì sự tiến bộ của học sinh.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip …) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong chương trình GDPT hiện hành trên nguyên tắc khách quan, công bằng, công khai.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra 1 tiết, cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

+ Đối với kiểm tra định kỳ, đề kiểm tra phải được soạn theo ma trận đề đã được thống nhất ở tổ chuyên môn và được lưu trong hồ sơ tổ chuyên môn.

+ Đối với kiểm tra học kỳ, tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của Phòng GDĐT. Hồ sơ kiểm tra học kỳ được thiết lập và lưu trữ theo quy định.

 - Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết với môn Tiếng Anh và triển khai phần tự luận trong các bài kiểm tra viết đối với môn ngoại ngữ.

- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá sơ kết cuối kỳ, tổng kết cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, đề kiểm tra, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng “Trường học kết nối”. CBQL, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối” về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Đề kiểm tra sau khi được xây dựng phải được nhóm bộ môn, tổ chuyên môn xem xét duyệt trước khi cho học sinh thực hiện.

- Duy trì thường xuyên công tác dự giờ, trao đổi chuyên môn giữa các giáo viên trong trường, liên trường, giữa tổ trưởng chuyên môn với giáo viên, giữa các tổ trưởng chuyên môn với nhau và nâng cao chất lượng trao đổi, rút kinh nghiệm về công tác đổi mới PPDH.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế đánh giá xếp loại học sinh được ban hành theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12/12/2011.

**6. Kế hoạch hoạt động chuyên môn theo tháng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung công tác** | **Người thực hiện** |
| 8/2021 | - Tuyển sinh lớp 6, biên chế các lớp - Tổ chức kiểm tra lần 3 (Kiểm tra lại) đối với học sinh có học lực Yếu năm học 2020 - 2021- Phân công chuyên môn, chia TKB - Tập huấn chuyên môn hè- Học nội quy nhà trường | BGH, Tổ VP PHT, GVPHTBGH, GVPHT, TPT, HS |
| 9/2021 | - Khai giảng năm học 2021- 2022. - Dạy bồi dưỡng học sinh giỏi 9 (đến tháng 11)- Điều tra phổ cập, xử lý số liệu trên phần mềm. - Hội nghị CBCCVC tổ, toàn trường.- Sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, thao giảng, kiểm tra hồ sơ GV.- Hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT, phát động thi Elearning- Duyệt kế hoạch dạy học chủ đề tự chọn, kế hoạch dạy học của giáo viên- Tổ chức kiểm tra nội bộ theo kế hoạch (cả năm)- Dạy PĐ HS theo tiết kiểm tra 1 tiết (cả năm)- Làm hồ sơ Kiểm định- Sinh hoạt Trung thu- Họp PHHS đầu năm- Hoàn thành hồ sơ kiểm định | Toàn trườngGVBDCác tổ điều traTổ, Toàn trườngBGH, TTCM, GVPHT, GV, TPTPHT, TTCMTheo QĐGVCác bộ phậnTheo KHGVCNCác bộ phận |
| 10/2021 | - Tham gia Cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning- Duy trì BD và tổ chức khảo sát HSG khối 9- Tổ chức thực hiện chuyên đề cấp tổ- Sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, thao giảng- Cập nhật dữ liệu phổ cập vào phần mềm hệ thống và hoàn chỉnh thống kê các biểu mẫu phổ cập.- Hoàn thiện sản phẩm KHKT - Kiểm tra toàn bộ hồ sơ giáo viên lần 1.- Tổ chức thi GV giỏi cấp trường.- Tham gia GLCM cấp huyện- Tổ chức HKPĐ cấp trường- Tự đánh giá ngoài KĐCLGD và tham gia công tác kiểm định của PGD | GVGVBDTổ CMBGH, Tổ CM.PHT, GVGVTTCMBGHHP, TTCM, GVTheo KHTheo QĐ |
| 11/2021 | - Tham gia GLCM cấp huyện- Nâng cao BD và tham gia thi HSG 9 cấp huyện- Sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, thao giảng- Tổ chức chuyên đề Hội giảng chào mừng ngày 20/11.- Dạy BD HSG văn hóa khối 8 (đến tháng 4)- Hoàn thiện hồ sơ KHKT | HP, TTCM, GVGVBD, HSBGH, Tổ CMTổ CMPHT, GVGVBDHS |
| 12/2021 | - Tham gia thi KHKT cấp huyện, cấp tỉnh- Dạy BD TNTH (đến tháng 3)- Nộp bài thi thiết kế bài giảng E-learning về PGD- Ra đề, ma trận, đáp án kiểm tra kỳ I nộp cho PGD- Tổ chức hội thi Thuyết trình văn học cấp Trường. - Dạy BD TTVH (đến tháng 2)- Tổ chức thi Tài năng Tiếng Anh cấp trường- Sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, thao giảng- Kiểm tra toàn bộ hồ sơ giáo viên lần 2.- Kiểm tra hồ sơ của tổ chuyên môn.- Khảo sát học sinh Tiếng Anh | GVBDGV BDPHT, GVGV BGH, Tổ XH1GVBDBGH, Tổ XH1Tổ CMTTCMBGHGV T Anh, HS |
| 01/2022 | - Tổ chức ôn tập, kiểm tra cuối học kỳ I - Báo cáo thống kê, sơ kết HKI.- Dạy BD OTE (đến tháng 3)- Sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, thao giảng- Dạy chương trình HK 2 - Tham gia thi TDTT và thi năng khiếu cấp huyện- Thi giáo viên giỏi các môn Vật lý, Lịch sử, Công nghệ nông nghiệp, Tin học cấp huyện | GV bộ mônPHT, VTGV được PCBGH, Tổ CMToàn trườngGV, HS GV dự thi |
| 02/2022 | - GV tham gia viết SKKN.- Sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, thao giảng, thực hiện chuyên đề cấp tổ- Thi Thuyết trình văn học cấp huyện- Kiểm tra hồ sơ giáo viên lần 3. | HĐSPTổ CMGVHD, HSTổ CM |
| 03/2022 | - Giao lưu CM cấp huyện- Sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, thao giảng- Tham gia thi TNTH khối 8, OTE- Tổ chức chuyên đề hội giảng chào mừng ngày 26/3- Kiểm tra hồ sơ tổ CM lần 2 | HP, TTCM, GVBGH, Tổ CMĐội tuyểnTổ CMBGH |
| 04/2022 | - Giao lưu chuyên môn cấp huyện- Khảo sát HSG các môn văn hóa 8 và tham gia thi cấp huyện- Tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh (HSG 9, OTE, TTVH, TNTH, Casio 9, Năng khiếu).- Giáo viên ra đề kiểm tra học kỳ 2 và nộp cho PGD.- Sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, thao giảng- Khảo sát Tiếng Anh  | HP, TTCM, GVGVBD, HSĐội tuyểnGV bộ mônBGH, Tổ CMPGD |
| 05/2022 | - Tổ chức Thi học kỳ II theo lịch của PGD - Kiểm tra toàn bộ hồ sơ giáo viên lần 4- Tổ chức xét công nhận tốt nghiệp THCS.- Tổng kết năm học từ Tổ đến Trường.- Làm hồ sơ tuyển sinh 10.- Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương.- Xét các danh hiệu thi đua cấp Trường.- PGD khảo sát thi đua đơn vị- Nộp hồ sơ tuyển sinh 10 về trường THPT | Theo KHTTCMTheo QĐCác tổ CM.PHT, GVCN 9TPT, ÝHội đồng TĐTheo thông báo VT |

***\* Lưu ý: Ngoài lịch trên, khi có những nội dung thay đổi liên quan đến các hoạt động do Phòng giáo dục chỉ đạo, nhà trường sẽ thông báo kịp thời đến cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện.***

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Trách nhiệm của các thành viên**

**1.1. Đối với Hiệu trưởng**

Xây dựng dự thảo kế hoạch, t.ổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học

Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

**1.2. Đối với Phó hiệu trưởn****g**

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

Duyệt tất các các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

**1.3. Tổ trưởng tổ chuyên môn**

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/ tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

**1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội**

Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nọi dung chào cờ.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các ban của liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

**1.5. Đối với nhân viên Thư viện – Thiết bị**

Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Tổ chức gới thiệu khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tổ chức Ngày hội đọc sách.

**1.6. Đối với giáo viên**

Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn.

Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

**2. Công tác phối hợp với các bên liên quan**

Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

**3. Công tác kiểm tra, giám sát**

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường Trung học cơ sở.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

**5.4. Chế độ thông tin báo cáo**

Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 của Trường THCS Nguyễn Khuyến. Đề nghị các bộ phận, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Phòng GD-ĐT Núi Thành;- UBND xã Tam Anh Nam;- HĐSP (*thực hiện)*;- Lưu VT.   | **KT. HIỆU TRƯỞNG****PHÓ HIỆU TRƯỞNG**(Đã ký)**Võ Hồng Khanh**  |